

**NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM**

(V/v: Thực hiện phương án chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi DBCCB2011- Đợt 2)

**HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CÔNG TY CỔ PHẦN TẬP ĐOÀN DABACO VIỆT NAM**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp được Quốc hội thông qua ngày 29 /11/2005;
- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam;
- Căn cứ Nghị Quyết số 02/NQ-ĐHĐCĐ ngày 14/08/2010 của Đại hội đồng cổ đông Công ty;
- Căn cứ Giấy chứng nhận chào bán chứng khoán ra công chúng số 734/GCNCB ngày 17/11/2010 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp;
- Căn cứ báo cáo kết quả chào bán Chứng khoán ra công chúng số 01/BCKQ-DBC ngày 15/02/2011;
- Căn cứ Quy chế trả trái tức, gốc trái phiếu và chuyển đổi trái phiếu ban hành kèm theo Nghị quyết số 02/2012/NQ-HĐQT ngày 16/01/2012 của Hội đồng quản trị;
- Căn cứ Biên bản họp Hội đồng quản trị Công ty ngày 04/01/2013 về việc thực hiện phương án chuyển đổi trái phiếu chuyển đổi DBCCB2011 - Đợt 2/2013,

QUYẾT NGHỊ

Điều 1: THÔNG QUA VIỆC THỰC HIỆN PHƯƠNG ÁN CHUYỂN ĐỔI TRÁI PHIẾU DBCCB2011 (ĐỢT 2-2013):

1. Tên trái phiếu: Trái phiếu chuyển đổi Công ty Cổ phần Tập đoàn Dabaco Việt Nam (DBCCB2011)
2. Mệnh giá: 100.000 đồng
3. Lãi suất: 10%/năm
4. Kỳ hạn: 2 năm từ ngày 14/02/2011
5. Khối lượng phát hành: 2.544.666 trái phiếu
6. Tổng giá trị trái phiếu phát hành: 254.466.600.000 đồng

7. Tổng khối lượng trái phiếu đã chuyển đổi đợt 1 ngày 14/02/2012 là: 671.872 trái phiếu, trị giá trái phiếu đã chuyển đổi đợt 1: 67.187.200.000 đồng
8. Tổng khối lượng trái phiếu được phép chuyển đổi đợt 2 là: 1.872.794 trái phiếu, trị giá 187.279.400.000 đồng (Một trăm tám bảy tỷ, hai trăm bảy chín triệu, bốn trăm ngàn đồng).
9. Ngày chốt danh sách trái chủ để chuyển đổi đợt 2: 11/01/2013
10. Thời gian đăng ký chuyển đổi/không chuyển đổi: từ ngày 14/01/2013 đến ngày 05/02/2013.
(Sau ngày 05/02/2013, trái chủ không thực hiện việc đăng ký xem như đã đồng ý đăng ký chuyển đổi toàn bộ giá trị Trái phiếu mà Trái chủ đang sở hữu tại Ngày chốt danh sách trái chủ nêu trên).
11. Ngày chuyển đổi trái phiếu đợt 2, ngày thanh toán gốc trái phiếu cho trái chủ không chuyển đổi và ngày thanh toán lãi trái phiếu: Ngày 14/02/2013
12. Ngày cấp giấy chứng nhận sở hữu cổ phần: Từ ngày 28/02/2013
13. Thủ tục chuyển đổi trái phiếu: Thực hiện theo Quy chế trả trái tức, gốc trái phiếu và chuyển đổi trái phiếu ban hành theo Nghị quyết HĐQT số 02/2012/NQ-HĐQT ngày 16/01/2012.
14. Phương thức trả gốc và lãi trái phiếu: Thực hiện theo Quy chế trả trái tức, gốc trái phiếu và chuyển đổi trái phiếu ban hành theo Nghị quyết HĐQT số 02/2012/NQ-HĐQT ngày 16/01/2012.
15. **Giá chuyển đổi:**
Giá chuyển đổi trái phiếu đã được điều chỉnh theo các điều khoản chống pha loãng tại thông báo số 131/2012/TB-DBC ngày 07/12/2012 là 13.067 đồng/cổ phiếu.

Theo điều khoản cam kết, giá chuyển đổi trái phiếu sẽ được điều chỉnh theo kết quả lợi nhuận sau thuế hợp nhất tại Báo cáo tài chính hợp nhất kiểm toán năm 2012/1 cổ phiếu bình quân năm 2012 (EPS 2012) theo nguyên tắc:

Trong trường hợp $0 < \text{EPS} < 4.000$ đồng/cổ phiếu kể từ năm phát hành trái phiếu chuyển đổi đến năm đáo hạn trái phiếu, giá chuyển đổi của trái phiếu sẽ được điều chỉnh theo tỷ lệ tương ứng với tỷ lệ giảm EPS so với EPS cam kết. Công thức như sau:

Giá chuyển đổi = Giá chuyển đổi đang được áp dụng trước đó * $\text{EPS}/4.000$

Trong trường hợp $\text{EPS} \leq 0$ đồng/cổ phiếu kể từ năm phát hành trái phiếu chuyển đổi đến năm đáo hạn trái phiếu, nhà đầu tư có quyền không thực hiện chuyển đổi trái phiếu, chuyển đổi một phần trái phiếu hoặc toàn bộ trái phiếu tại thời điểm đáo hạn. Công ty có trách nhiệm hoàn trả lại gốc trái phiếu không thực hiện chuyển đổi bằng tiền mặt.



Tại thời điểm tiến hành họp HĐQT thông qua phương án chuyển đổi trái phiếu đợt 2, Công ty chưa có báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 kiểm toán. Công ty cam kết sẽ công bố thông tin về báo cáo tài chính hợp nhất năm 2012 đã được kiểm toán theo đúng các quy định về công bố thông tin.

Do đó, để đảm bảo quyền lợi của trái chủ và tiến hành thủ tục chuyển đổi trái phiếu kịp thời, Công ty cam kết hoàn trả bằng tiền cho các Trái chủ phần chênh lệch giảm trong trường hợp EPS trong Báo cáo tài chính đã kiểm toán nhỏ hơn 4.000 đồng/cổ phiếu.

Giá chuyển đổi tại thời điểm chuyển đổi Đợt 2 là: **13.067 đồng/cổ phiếu.**

16. Nguyên tắc làm tròn số cổ phần được chuyển đổi và số lượng cổ phần được chuyển đổi.

Khi tính số cổ phần mà người sở hữu trái phiếu được chuyển đổi, nếu ra kết quả là số lẻ thập phân thì sẽ được làm tròn theo nguyên tắc bỏ đi phần số lẻ thập phân.

Ví dụ: số cổ phần chuyển đổi tính ra là 658.986,7 cổ phần thì sẽ được làm tròn thành 658.986 cổ phần.

17. Số lượng cổ phiếu được chuyển đổi dự kiến:

Số cổ phiếu được chuyển đổi tối đa dự kiến là: 14.332.241 cổ phiếu.

Số lượng cổ phiếu thực tế được phép chuyển đổi sẽ thay đổi theo danh sách trái chủ sau thời hạn của ngày đăng ký chuyển đổi/không chuyển đổi nêu trên.

Điều 2: TĂNG VỐN ĐIỀU LỆ VÀ CHỈNH SỬA ĐIỀU LỆ

- Tăng vốn điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam tương ứng với số cổ phiếu mới được chuyển đổi.
- Cập nhật nội dung Điều 5 của Điều lệ Công ty cổ phần tập đoàn Dabaco Việt Nam để phản ánh đúng mức vốn điều lệ mới.

Điều 3: HIỆU LỰC CỦA NGHỊ QUYẾT

Nghị quyết có hiệu lực kể từ ngày ký. Giao Chủ tịch Hội đồng quản trị chỉ đạo các cá nhân, bộ phận có liên quan triển khai thực hiện theo đúng các nội dung được Hội đồng quản trị thông qua nêu trên. *Như*

Nơi nhận:

- Các thành viên HĐQT;
- BKS, TGD;
- Ban TC-KT;
- UBCKNN, HNX, VSD (b/cáo);
- Lưu: VP HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Chủ tịch



Nguyễn Như So

